TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI - TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:217/2020/HNGĐ-ST
Ngày 07 - 9 - 2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 354/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 377/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thúy N, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp H A, xã N H, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp H A, xã N H, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện chị Bùi Thúy Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị Ng và anh M kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T A K N, huyện Đ D, hôn nhân tự nguyện. Nguyên nhân là do vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh M không quan tâm vợ con, thường xuyên nhậu và đánh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị N yêu cầu xin ly hôn với anh M.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Việt K, sinh năm 2007 và Nguyễn Hoàng K, sinh năm 2016. Khi ly hôn chị N xin nuôi cháu K, đối với cháu K giao cho anh M nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng không đặt ra.

Về tài sản chung và nợ: Chị N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn M: Các lần Tòa án triệu tập đều vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thúy N có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và anh Nguyễn Văn M đã được Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh M vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị N thấy rằng, từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa ra xét xử, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh M biết việc chị N khởi kiện xin ly hôn với anh, nhưng anh M không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị N xem như anh M đã đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị N. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn, xuất phát từ việc anh M thường xuyên nhậu đánh chị, anh M không quan tâm đến vợ con. Mặt khác, tại đơn khởi kiện chị N cũng xác không còn tình cảm với anh M. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyện, cho chị Bùi Thúy N được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu xin nuôi cháu K của chị N thấy rằng, từ ngày anh chị ly thân đến nay cháu K do chị N nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần. Do đo, cần giao cháu K cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với cháu K, từ ngày chị N và anh M ly thân đến nay cháu Khái do anh M nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần. Do đo, cần giao cháu K cho anh M tiếp tục nuôi dưỡng cũng là phù hợp với nguyện vọng của cháu K.

Việc cấp dưỡng nuôi con chị N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thúy N. Cho chị Bùi Thúy N được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng K, sinh năm 2016 cho chị Bùi Thúy N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.Giao cháu Nguyễn Việt K, sinh năm 2007 cho anh Nguyễn Văn M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Chị Bùi Thúy N và anh Nguyễn Văn M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Bùi Thúy N phải chịu 300.000 đồng. Ngày 15 tháng 7 năm 2020 chị Bùi Thúy N đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0010878 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Chị Bùi Thúy N và anh Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D ;
- Chi cục THADS huyện Đ D;
- UBND xã T A K N, huyện Đ D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.